

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp.HCM ngày 26 tháng 06 năm 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

To: - The State Securities Commission;
 - Ho Chi Minh City Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: **Nguyễn Hồng Thanh Lan.**

2/ Giới tính/Sex: **Nữ**

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: **01/07/1989**

4/ Nơi sinh/Place of birth: **xã Hòa Bình, tỉnh Vĩnh Long**

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ID card No. (or Passport No.): **086189003687**

Ngày cấp/Date of issue: **27/12/2021** Nơi cấp/Place of issue: **Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội**

6/ Quốc tịch/Nationality: **Việt Nam**

7/ Dân tộc/Ethnic: **Kinh**

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: **36/10 Trịnh Khắc Lập, Phường Cát Lái, TP.HCM.**

9/ Số điện/Telephone number: **0908.884.966**

10/ Địa chỉ email/Email: **lannguyendamsenpark@gmail.com**

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: **Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ (DSP)**

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: **Phó Tổng Giám đốc**

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: **không có**

14/ Số CP nắm giữ: **18.514.704 cổ phần**, chiếm **15,60% vốn điều lệ**, trong đó:/Number of shares in possession **0 shares** , accounting for **0% of registered capital**, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Ownning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): **18.514.704 cổ phần**, chiếm **15,60% vốn điều lệ**.

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: **0 cổ phần**

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): **Không có**

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*/List of affiliated persons of declarant:

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DSP	Nguyễn Hồng Thanh Lan	Không	Phó Tổng Giám đốc	Người nội bộ	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	36/10 Trịnh Khắc Lập, Phường Cát Lái, TP.HCM.	0	0%	26/6/2026		Bầu HĐQT Nhiệm kỳ mới	
1.1	DSP	Nguyễn Kim Hạnh	không	không	Mẹ ruột	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 13, đường Lê Hữu Kiều, P.Bình Trưng, TP.HCM	0	0%	26/6/2026			
1.2	DSP	Bùi Anh Tuấn	không	không	Chồng	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	36/10 Trịnh Khắc Lập, Phường Cát Lái, TP.HCM.	0	0%	26/6/2026			
1.3	DSP	Bùi Quốc Huy	không	không	con	Mã định danh			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	36/10 Trịnh Khắc Lập, Phường Cát Lái, TP.HCM.	0	0%	26/6/2026			
1.4	DSP	Bùi Xuân Thanh	không	không	Ba chồng	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 5 Sapa, Thị xã Sa Pa, Lào Cai	0	0%	26/6/2026			

1.5	DSP	Đào Thị Quý	không	không	Mẹ chồng	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 5 Sapa, Thị xã Sa Pa, Lào Cai	0	0%	26/6/2026			
1.6	DSP	Nguyễn Hoàng Tuấn	không	không	Anh ruột	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 13, đường Lê Hữu Kiêu, P.Bình Trưng TP.HCM	0	0%	26/6/2026			
1.7	DSP	Trần Thị Kim Liên	không	không	Chị Dâu	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 13, đường Lê Hữu Kiêu, P.Bình Trưng, TP.HCM	0	0%	26/6/2026			
1.8	DSP	Nguyễn Hồng Hoàng	không	không	Anh ruột	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 6A, KP Đông Thành, Tân Đông Hiệp, TP HCM	0	0%	26/6/2026			
1.9	DSP	Nguyễn Hồng Cường	không	không	Anh Ruột	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	160/17 Gò Dưa, KP3, Tam Bình, TP.HCM	0	0%	26/6/2026			
1.10	DSP	Bùi Thị Kiều Phương	không	không	Chị dâu	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	160/17 Gò Dưa, KP3, Tam Bình, TP.HCM	0	0%	26/6/2026			
1.11	DSP	Nguyễn Hồng Nam	không	không	Anh Ruột	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	19 đường 48, KP3, P. Bình Trưng, TP.HCM	0	0%	26/6/2026			
1.12	DSP	Hồ Thị Mỹ Hạnh	không	không	Chị Dâu	CCCD			Cục QLHC về TTXH	19 đường 48, KP3, P. Bình Trưng TP.HCM	0	0%	26/6/2026			

1.13	DSP	Nguyễn Hồng Hải	không	không	Anh Ruột	CCCD		1	Cục QLHC về TTXH	Áp Hối Thạnh, xã Hòa Bình, tỉnh Vĩnh Long	0	0%	26/6/2026			
1.14	DSP	Nguyễn Thị Diễm Thúy	không	không	Chị dâu	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Áp Hối Thạnh, xã Hòa Bình, tỉnh Vĩnh Long	0	0%	26/6/2026			
1.15	DSP	Nguyễn Thị Hồng Thảo	không	không	Chị ruột	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	21 đường 48, KP3, P. Bình Trưng TP.HCM	0	0%	26/6/2026			
1.16	DSP	Bùi Minh Tuấn	không	không	Anh rể	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	21 đường 48, KP3, P. Bình Trưng TP.HCM	0	0%	26/6/2026			
1.17	DSP	Nguyễn Thị Hồng Thủy	không	không	Chị ruột	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	602/25 Điện Biên Phủ, P. Thạnh Mỹ Tây, TP.HCM	0	0%	26/6/2026			
1.18	DSP	Phạm Thanh Phong	không	không	Anh rể	CCCD			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	602/25 Điện Biên Phủ, P. Thạnh Mỹ Tây, TP.HCM	0	0%	26/6/2026			
1.19	DSP	Nguyễn Thị Hồng Cúc	không	không	Chị ruột	Passport			Cục QL Xuất Nhập Cảnh	California-Mỹ	0	0%	26/6/2026			
1.20	DSP	Trần Lan	không	không	Anh Rể	Passport			United states Departm ent of State	California-Mỹ	0	0%	26/6/2026			

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

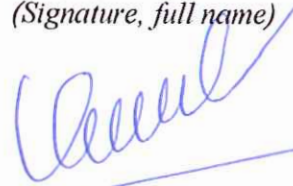
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):* **Không có**

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):* **Không có**

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)



Nguyễn Hồng Thanh Lan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Tp.HCM ngày 26 tháng 06 năm 2026

Ho Chi Minh City, 26th June 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

To: - The State Securities Commission;
 - Ho Chi Minh City Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: **Nguyễn Hồng Thanh Lan.**

2/ Giới tính/Sex: **Nữ/ Female**

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: **01/07/1989**

4/ Nơi sinh/Place of birth: **xã Hòa Bình, tỉnh Vĩnh Long/ Hoa Binh Commune, Vinh Long Province**

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ID card No. (or Passport No.): **086189003687**

Ngày cấp/Date of issue: **27/12/2021** Nơi cấp/Place of issue: **Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội/ Police Department for Administrative Management of Social Order**

6/ Quốc tịch/Nationality: **Việt Nam/ Vietnamese**

7/ Dân tộc/Ethnic: **Kinh**

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: **36/10 Trịnh Khắc Lập, Phường Cát Lái, TP.HCM/ 36/10 Trinh Khac Lap Street, Cat Lai Ward, Ho Chi Minh City**

9/ Số điện thoại/Telephone number: **0908.884.966**

10/ Địa chỉ email/Email: **lannguyendamsenpark@gmail.com**

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: **Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ (DSP)/ Phu Tho Tourist Service Joint Stock Company (DSP)**

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: **Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc/ Member of the Board of Directors cum Deputy General Director**

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: **không có/ none**

14/ Số CP nắm giữ: **18.514.704 cổ phần**, chiếm **15,60% vốn điều lệ**, trong đó:/Number of shares in possession **18.514.704 shares , accounting for 15,60 % of registered capital, of which:**

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Ownning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): **18.514.704 cổ phần**, chiếm **15,60% vốn điều lệ./ 18.514.704 shares , accounting for 15,60 % of registered capital**

+ Cá nhân sở hữu/ Ownning by Individual: **0 cổ phần/ shares**

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other ownning commitments (if any): **Không có/ None**

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*/List of affiliated persons of declarant:

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passpor t/ Business Registratio n Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	DSP	Nguyễn Hồng Thanh Lan		Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc/ Member of the Board of Directors cum Deputy General Director	Người nội bộ Internal Person	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	36/10 Trịnh Khắc Lập, Phường Cát Lái, TP.HCM. 36/10 Trinh Khac Lap Street, Cat Lai Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026		Bầu HĐQT Nhiệm kỳ mới Elected to the Board of Directors for the new term	
1.1	DSP	Nguyễn Kim Hạnh			Mẹ ruột Mother	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	Số 13, đường Lê Hữu Kiêu, P.Bình Trưng, TP.HCM No. 13 Le Huu Kieu Street, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			
1.2	DSP	Bùi Anh Tuấn			Chồng Husband	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH	36/10 Trịnh Khắc Lập, Phường Cát	0	0%	26/6/2026			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passpor t/ Business Registratio n Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
						Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	Lái, TP.HCM. 36/10 Trinh Khac Lap Street, Cat Lai Ward, Ho Chi Minh City						
1.3	DSP	Bùi Quốc Huy			Con Child	Mã định danh Identificati on Code			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	36/10 Trịnh Khắc Lập, Phường Cát Lái, TP.HCM. 36/10 Trinh Khac Lap Street, Cat Lai Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			
1.4	DSP	Bùi Xuân Thanh			Ba chồng Father-in- law	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát QLHC về	Tổ 5 Sapa, Thị xã Sa Pa, Lào Cai Residential Group 5, Sa	0	0%	26/6/2026			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passpor t/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
									TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	Pa, Sa Pa Town, Lao Cai Province						
1.5	DSP	Đào Thị Quý			Mẹ chồng Mother-in- law	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	Tổ 5 Sapa, Thị xã Sa Pa, Lào Cai Residential Group 5, Sa Pa, Sa Pa Town, Lao Cai Province	0	0%	26/6/2026			
1.6	DSP	Nguyễn Hoàng Tuấn			Anh ruột Elder Brother	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police	Số 13, đường Lê Hữu Kiêu, P.Bình Trưng, TP.HCM No. 13 Le Huu Kieu Street, Binh Trung	0	0%	26/6/2026			

Stt No.	Mã CK Securi ties symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationshi p with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passpor t/ Business Registratio n Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
									Department for Administrative Management of Social Order	Ward, Ho Chi Minh City						
1.7	DSP	Trần Thị Kim Liên			Chị Dâu Sister-in- law	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	Số 13, đường Lê Hữu Kiêu, P.Bình Trưng, TP.HCM No. 13 Le Huu Kieu Street, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			
1.8	DSP	Nguyễn Hồng Hoàng			Anh ruột Elder Brother	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for	Tô 6A, KP Đông Thành, Tân Đông Hiệp, TP HCM Residential Group 6A, Dong Thanh Quarter, Tan Dong Hiep	0	0%	26/6/2026			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passpor t/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
									Administrative Management of Social Order	Ward, Ho Chi Minh City						
1.9	DSP	Nguyễn Hồng Cường			Anh ruột Elder Brother	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	160/17 Gò Dưa, KP3, Tam Binh, TP.HCM 160/17 Go Dua Street, Quarter 3, Tam Binh Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			
1.10	DSP	Bùi Thị Kiều Phương			Chị Dâu Sister-in- law	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management	160/17 Gò Dưa, KP3, Tam Binh, TP.HCM 160/17 Go Dua Street, Quarter 3, Tam Binh Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
									of Social Order							
1.11	DSP	Nguyễn Hồng Nam			Anh ruột Elder Brother	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	19 đường 48, KP3, P. Bình Trung, TP.HCM 19 Street No. 48, Quarter 3, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			
1.12	DSP	Hồ Thị Mỹ Hạnh			Chị Dâu Sister-in-law	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	19 đường 48, KP3, P. Bình Trung, TP.HCM 19 Street No. 48, Quarter 3, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.13	DSP	Nguyễn Hồng Hải			Anh ruột Elder Brother	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	Áp Hội Thạnh, xã Hòa Bình, tỉnh Vĩnh Long Hoi Thanh Hamlet, Hoa Binh Commune, Vinh Long Province	0	0%	26/6/2026			
1.14	DSP	Nguyễn Thị Diễm Thủy			Chị Dâu Sister-in-law	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	Áp Hội Thạnh, xã Hòa Bình, tỉnh Vĩnh Long Hoi Thanh Hamlet, Hoa Binh Commune, Vinh Long Province	0	0%	26/6/2026			
1.15	DSP	Nguyễn Thị Hồng Thảo			Chị ruột Elder Sister	CCCD Citizen			Cục cảnh sát QLHC về	21 đường 48, KP3, P. Bình	0	0%	26/6/2026			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passpor t/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
						Identity Card			TTXH Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	Trung TP.HCM 21 Street No. 48, Quarter 3, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City						
1.16	DSP	Bùi Minh Tuấn			Anh rể Brother-in- law	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	21 đường 48, KP3, P. Bình Trung TP.HCM 21 Street No. 48, Quarter 3, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			
1.17	DSP	Nguyễn Thị Hồng Thủy			Chị ruột Elder Sister	CCCD Citizen Identity Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát	602/25 Điện Biên Phú, P Thanh Mỹ Tây, TP.HCM	0	0%	26/6/2026			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passpor t/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
									QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	602/25 Dien Bien Phu Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City						
1.18	DSP	Phạm Thanh Phong			Anh rể Brother-in-	CCCD Citizen Card			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát QLHC về TTXH Police Department for Administrative Management of Social Order	602/25 Điện Biên Phủ, P Thanh Mỹ Tây, TP.HCM 602/25 Dien Bien Phu Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	26/6/2026			
1.19	DSP	Nguyễn Thị Hồng Cúc			Chị ruột Elder Sister	Passport			Cục cảnh sát QLHC về TTXH Cục cảnh sát QLHC về TTXH	California-Mỹ California, United States of America	0	0%	26/6/2026			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passpor t/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
									Police Department for Administrative Management of Social Order							
1.20	DSP	Trần Lan			Anh rể Brother-in- law	Passport			United states Department of State	California-Mỹ California, United States of America	0	0%	26/6/2026			

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

/ Related persons as defined in Clause 46, Article 4 of the Law on Securities dated 26 November 2019

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): Không có/ None*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/ None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)*

(Signed)

Nguyễn Hồng Thanh Lan